

Bản án số: 38/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 07/9/2017

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nguyệt

Các hội thẩm: Bà Trương Thị Kim Phụng – Ông Võ Thanh Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thắm – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Sanh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 230/2017/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 về việc: “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2017/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1959. Có mặt

Trú tại: 210 đường R, khu phố N, phường K, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1963. Có mặt

Trú tại: 210 đường R, khu phố N, phường K, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Văn A trình bày:

Ông Nguyễn Văn A và bà Trần Thị T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1983 và đăng ký kết hôn vào ngày 23/7/1983 tại Ủy ban nhân dân xã Phước Lễ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

Trong quá trình chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân do bà T thường xuyên đánh bài, làm tổn hại kinh tế gia đình. Ông A đã khuyên nhủ nhưng bà T vẫn không thay đổi. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2015 đến nay. Ông A đề nghị Tòa án thành phố Bà Rịa giải quyết cho ông ly hôn với bà T.

Về con chung: Quá trình chung sống ông A và bà T có 03 người con chung và đã trưởng thành.

Về tài sản chung: ông A và bà T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Trần Thị T trình bày:

Bà T và ông A chung sống với nhau từ năm 1983 và có đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn về tất cả những vấn đề trong cuộc sống nên thường xuyên cãi vã, ông A còn đánh đập bà. Vợ chồng bà đã sống ly thân nhau bốn năm nay. Ông A yêu cầu ly hôn, bà T đồng ý với điều kiện ông A phải trả cho bà số tiền nợ 20.000.000 đồng. Nếu ông A không trả số tiền này, bà không đồng ý ly hôn.

Con chung của ông bà có 03 người hiện đã trưởng thành

Về tài sản chung: bà T và ông A tự thỏa thuận

Về nợ chung: không có.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

-Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của thẩm phán, hội thẩm nhân dân và thư ký tòa án tại phiên tòa là đảm bảo theo quy định; việc chấp hành pháp luật của đương sự là bảo đảm theo quy định.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của ông Nguyễn Văn A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua nghiên cứu các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Ông Nguyễn Văn A khởi kiện yêu cầu ly hôn bà Trần Thị T. Các đương sự cư trú tại thành phố Bà Rịa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án thành phố Bà Rịa.

Xét yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Văn A:

Ông Nguyễn Văn A và bà Trần Thị T kết hôn với nhau có đăng ký vào năm 1983 tại ủy ban nhân dân xã Phước Lễ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu). Quá trình chung sống ông bà có 03 người con hiện đã trưởng thành, có việc làm ổn định. Ông A khai mâu thuẫn gia đình do bà T đánh bài gây thiệt hại kinh tế gia đình, bà T khai ông A hay đánh đập bà. Giữa hai ông bà xác định đã xảy ra mâu thuẫn không thể sống chung và đã ly thân nhau, xác định không còn tình cảm với nhau. Ông A có yêu cầu ly hôn, bà T cơ bản đồng ý. Tuy nhiên do ông A còn nợ tiền của bà không trả nên bà T không thuận tình ly hôn. Xét thấy tình cảm giữa bà T và ông A không còn, không mong muốn hàn gắn tình cảm và đã chọn cuộc sống riêng. Do đó ông A yêu cầu ly hôn là có cơ sở chấp nhận, cần tuyên xử cho ông A ly hôn với bà T. Bà T không thuận ly hôn vì cho rằng ông A còn nợ tiền của bà. Đây là quan hệ dân sự không xem xét giải quyết trong vụ án này. Nếu bà T có yêu cầu thì có quyền khởi kiện đòi ông A hoàn trả nợ trong vụ án khác. Về con chung của ông bà đã trưởng thành, ông bà không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên không xem xét.

Về án phí: Ông A phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn A về việc “ly hôn”

Tuyên xử ông Nguyễn Văn A ly hôn với bà Trần Thị T.

Án phí: Ông A phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006132 ngày 29/6/2017 của chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa. Như vậy, ông A đã nộp xong án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/9/2017), các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh BR-VT;
- VKS ND thành phố Bà Rịa;
- Chi cục THADS TP. Bà Rịa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thị Hồng Nguyệt

